

Bản án số: 54 /2018/HSST
Ngày 19/ 09/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH B

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hòa

Các hôi thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Quế
2. Ông Nguyễn Đăng Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 09 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 25/07/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn T** – Sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện T, Tỉnh B

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 10/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Văn C SN 1958, Con bà: Nguyễn Thi Q SN 1959.

Vợ: Trần Thị Á sinh năm 1985

Con: Có 03 con lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2014

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/5/2018 đến ngày 09/5/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Bá N – Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn N, xã G, huyện T, Tỉnh B

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 12/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Bá N SN 1963, Con bà: Nguyễn Thị L SN 1967.

Vợ: Nguyễn Thị H sinh năm 1991 Con: có 01 con mới sinh

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Tại bản án số 70 ngày 21/08/2015 của Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh B xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 29/08/2017.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/5/2018 đến ngày 09/5/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên toà).

3. Vương Việt H – Sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, Tỉnh B

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 9/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Vương Văn V SN 1958, Con bà: Nguyễn Thị N SN 1963.

Vợ: Nguyễn Thị H sinh năm 1988 Con: có 1 con sinh năm 2009

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/5/2018 đến ngày 09/5/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên toà).

4. Vũ Đăng C – Sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm B, xã M, huyện T, Tỉnh B

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 11/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Vũ Đăng N SN 1963, Con bà: Nguyễn Thị H SN 1963.

Vợ, con: chưa có

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/5/2018 đến ngày 09/5/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên toà).

5. Nguyễn H – Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện T, Tỉnh B

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 12/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Huy B SN 1956, Con bà: Nguyễn Thị T SN 1959.

Vợ: Nguyễn Thùy D sinh năm 1985

Con: Có 03 con lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/5/2018 đến ngày 09/5/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 03/5/2018, Công an huyện T, tỉnh B tiến hành kiểm tra và bắt quả tang tại quán Karaoke 123 thuộc địa phận Thôn C, xã A, huyện T, tỉnh B một số đối tượng đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa gồm: Nguyễn Văn T, Nguyễn Huy B, Nguyễn Bá N, Vương Việt H. Tang vật thu giữ gồm: 02 quân vị cắt từ vỏ bao thuốc lá Vinataba; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 01 chiếu nhựa màu xanh vàng đỏ trắng và số tiền 7.300.000 đồng thu giữ xung quanh nơi đánh bạc. Ngoài ra, khi bị bắt các đối tượng tự giác giao nộp số tiền cất giữ trong người là 67.900.000 đồng, trong đó T nộp 500.000 đồng; N nộp 64.300.000 đồng; H nộp 1.500.000 đồng và C nộp 1.600.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 20 giờ ngày 03/5/2018, Nguyễn Văn T là chủ quán Karaoke 123 ở thôn C, xã A, huyện T đang ở quán thì Vương Việt H, Nguyễn Văn H và Vũ Đăng C đến quán chơi. Tại đây, T rủ C, H chơi xóc đĩa ăn tiền thì C, H đều đồng ý. Sau đó, T lấy một bát sứ, một đĩa sứ và giải chiếu ra gian phơi quần áo phía sau quán còn C cắt bốn quân vị hình tròn từ vỏ bao thuốc lá Vinataba để đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa. Khi chơi, T, H và C quy định đặt hai cửa “Chẵn” và “Lẻ”, đặt thấp nhất 50.000 đồng và cao nhất tùy người chơi còn H ngồi xem mọi người chơi bạc. Khi T, H, C đang đánh bạc thì N đến quán để đòi nợ tiền của T rồi T đã lấy 3.000.000 đồng tiền ở quán trả nợ vay cho N. Sau đó, N vào tham gia đánh bạc cùng với T, H và C. Khi N chơi được một ván thì C không chơi nữa và đi về. Lúc này, có B đến thì T vay của N số tiền 4.000.000 đồng để đưa cho B cầm về trả hộ T cho anh Phùng Tuấn T, sinh năm 1989 ở cùng thôn với B. Thấy T, H, N đang chơi đánh bạc nên B vào tham gia đánh bạc cùng. Quá trình chơi, H xóc cái và trả tiền thắng thua cho những người tham gia đánh bạc đến khi bị bắt. Trong quá trình đánh bạc H vay T 700.000 đồng đến khi H thua hết 700.000 đồng thì H tiếp tục vay của N 10.000.000 đồng rồi H trả lại T 700.000 đồng tiền vay, số tiền còn lại H sử dụng vào việc đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện T đến kiểm tra bắt quả tang thì các đối tượng bỏ chạy. Khi bỏ chạy, B làm rơi số tiền 4.000.000 đồng ở nhà vệ sinh và cất giấu 3.300.000 đồng ở ngôi mộ sau quán Karaoke. Sau đó, các đối tượng bị Công an bắt giữ cùng tang vật như đã nêu trên.

Đến ngày 05/5/2018 Vũ Đăng Chương đã đến Công an huyện T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Bá N, Vương Việt H, Vũ Đăng C và Nguyễn Huy B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 17.190.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 19/07/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T đã truy tố Nguyễn Văn T, Nguyễn Bá N, Vương Việt H, Vũ Đăng C và Nguyễn Huy B về tội “Đánh bạc” được quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

Nguyễn Văn Thắng khai nhận: Ngày 03/5/2018 có H, H và C đến quán nhà T chơi, T có rủ C và H chơi xóc đĩa ăn tiền C và H đồng ý. T lấy một bát sứ, một đĩa sứ và giải chiếu ra gian phơi quần áo phía sau quán. Khi chơi T có 700.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Quá trình chơi T đã thắng bạc rồi T cho H vay 700.000 đồng để đánh bạc sau đó H vay tiền của Ngọc trả lại T 700.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, T bị thua bạc còn 500.000 đồng đã tự giác giao nộp cho Công an.

Vương Việt H khai nhận: Ngày 03/5/2018 H có đến quán nhà T chơi và tham gia chơi bạc, H và C thay nhau xóc cái và trả tiền thắng thua. Khi đi H mang theo 1.890.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Trong quá trình tham gia đánh bạc H vay T 700.000 đồng để đánh bạc và bị thua hết. Sau đó, H vay N 10.000.000 đồng và trả lại cho T 700.000 đồng tiền vay. Số tiền còn lại H sử dụng để đánh bạc và bị thua còn 1.500.000 đồng. Khi bị bắt H đã tự giác nộp cho Công an số tiền 1.500.000 đồng. Như vậy số tiền H sử dụng vào việc đánh bạc là 11.890.000 đồng.

Nguyễn Bá N khai nhận: Ngày 03/5/2018 Ngọc đến quán để đòi nợ tiền cho T vay, T đã lấy 3.000.000 đồng tiền ở quán trả nợ vay cho N. Sau đó, N vào tham gia đánh bạc cùng với T, H và C Khi đi N có 72.000.000 đồng và khi đến quán thì T trả nợ N 3.000.000 đồng, N sử dụng 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc thắng 3.300.000 đồng, khi bị bắt quả tang đã giao nộp cho Công an. N cho H vay số tiền 10.000.000 đồng H nói trả tiền công nhân và H dùng 10.000.000 đồng đó để đánh bạc và cho B vay 4.000.000 đồng để trả nợ, số tiền còn lại 59.000.000 đồng, N không sử dụng vào việc đánh bạc.

Vũ Đăng C khai nhận: Ngày 03/5/2018 C có đến quán nhà T chơi và tham gia chơi bạc, C và H thay nhau xóc cái và trả tiền thắng thua. C có 1.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Quá trình chơi, C thắng bạc được 600.000 đồng đến khi B vào chơi thì C đi về không chơi nữa. Đến ngày 05/5/2018 C đến Công an huyện T đầu thú và giao nộp số tiền 1.600.000 đồng.

Nguyễn Huy B khai nhận: Ngày 03/5/2018 B có đến nhà T cầm tiền về trả hộ T cho anh Phùng Tuấn T. Thấy T, H, N đang chơi đánh bạc nên B vào tham gia đánh bạc. Khi đi B có 1.600.000 đồng sử dụng vào đánh bạc. Khi chơi, T có đưa cho B 4.000.000 đồng nhờ B trả nợ cho anh T. Nếu B thua hết số tiền B mang đi thì B không sử dụng số tiền T đưa để đánh bạc. Quá trình đánh bạc B thắng được 1.700.000 đồng.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T duy trì công tố tại phiên tòa đã có đánh giá, phân tích đến hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, đề cập đến những tình tiết giảm nhẹ đối với từng bị cáo, giữ nguyên

cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Bá N, Vương Việt H, Vũ Đăng C và Nguyễn Huy B phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Bá N từ 8 đến 10 tháng tù và phạt từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng tiền phạt. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 04/5/2018 đến ngày 09/5/2018.

Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T và Vương Việt H mỗi bị cáo từ 7 đến 9 tháng tù và phạt mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng tiền phạt, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vũ Đăng C và Nguyễn Huy B từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Tiền phạt được nộp một lần trong thời hạn 02 tháng sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu giữ xung quanh nơi đánh bạc và các đối tượng tự giác giao nộp. Tổng cộng là 12.200.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 02 quân vị hình tròn cắt từ vỏ bao thuốc lá Vinataba, 01 chiếu nhựa màu xanh trắng.

Trả lại bị cáo Nguyễn Bá N số tiền 59.000.000 đồng và trả lại bị cáo Nguyễn Huy B số tiền 4.000.000 đồng, nhưng cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tạm giữ số tiền của các bị cáo đã tự nguyện nộp bao gồm: Nguyễn Bá N 5.200.000 đồng, Nguyễn Huy B 5.200.000 đồng, Nguyễn Văn T 3.000.000 đồng, Vũ Đăng C 5.200.000 đồng, Vương Việt H 3.200.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để đảm bảo việc thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Khoảng 20 giờ ngày 03/05/2018, tại quán Karaoke 123 ở thôn C, xã A, huyện T, tỉnh B, Nguyễn V đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa với Nguyễn Bá N, Nguyễn Huy B, Vương Việt H và Vũ Đăng C tại quán do mình quản lý, thì bị Công an huyện T phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng gồm: 02 quân vị cắt từ vỏ bao thuốc lá vinataba; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 01 chiếu nhựa màu xanh vàng đỏ trắng và theo lời trình bày của các bị cáo thì tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 17.190.000 đồng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt trong nhân dân. Từ việc đánh bạc sát phạt được thua bằng tiền một cách bất hợp pháp gây thiệt hại về kinh tế của chính bản thân và gia đình các bị cáo. Trong lúc Đảng và Nhà nước đang lên án và kiên quyết bài trừ tệ nạn cờ bạc ra khỏi đời sống xã hội, bản thân các bị cáo cũng nhận thức được điều này nhưng với bản tính ham mê cờ bạc nên các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Do vậy cần phải xét xử các bị cáo bằng chế tài luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo tự đến quán Karaoke do Nguyễn Văn T là chủ quán để đánh bạc, chứ không có sự rủ rê, phân công, bàn bạc, đây là đồng phạm giản đơn, cùng rủ nhau đánh bạc.

Trong vụ án này Nguyễn Văn T là chủ nhà, cùng các con bạc đánh bạc, chuẩn bị công cụ lấy bát, đĩa và giải chiếu. Do vậy cần phải xét xử nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. trong giai đoạn chờ xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 3.000.000 đồng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo Vương Việt H là người tham gia đánh bạc ngay từ đầu, trực tiếp xóc cái và trả tiền thắng thua cho những người tham gia đánh bạc. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy

nhiên bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, trước khi xét xử đã tự nguyện nộp 3.200.000 đồng. nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giúp các bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Bá N tham gia đánh bạc hạn chế hơn các bị cáo khác nhưng bị cáo là người đang có tiền án. Tại bản án số 70 ngày 21/08/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 29/08/2017. Như vậy bị cáo là con người khó cải tạo và giáo dục, đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, như vậy bị cáo phạm tội lần này là tái phạm đây là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Nên đối với Ngọc cần phải có hình phạt nghiêm cho cách ly xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, trước khi xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp 5.200.000 đồng tiền phạt và án phí, bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất, nên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vũ Đăng C là người tham gia đánh bạc ngay từ đầu, sau đó về trước tham gia đánh bạc hạn chế hơn các bị cáo khác. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú, trong giai đoạn chờ xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 5.200.000 đồng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và chỉ cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt.

Bị cáo Nguyễn Huy B tham gia đánh bạc nhưng hạn chế hơn các bị cáo khác. Bản thân bị cáo không phải là đối tượng ham mê cờ bạc. Mặt khác bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, có giấy chứng nhận là bệnh binh, trong giai đoạn chờ xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 5.200.000 đồng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và chỉ cần xử phạt bị cáo bằng

hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt.

[3]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Các bị cáo thực hiện hành vi nhằm hưởng lợi bất chính, ngoài hình phạt chính cũng cần buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Bá N và Vương Việt H phải chấp hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo mức khởi điểm được quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS là 10.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Đối với Nguyễn Văn H có mặt tại nơi các đối tượng đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc, mà chỉ ngồi xem. Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã nhắc nhở về trách nhiệm của công dân trước hành vi vi phạm pháp luật của người khác là phù hợp.

[4]. Về vật chứng:

Số tiền thu giữ xung quanh nơi đánh bạc và các đối tượng tự giác giao nộp tổng cộng là 12.200.000 đồng được xác định là số tiền các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 02 quân vị hình tròn cắt từ vỏ bao thuốc lá Vinataba, 01 chiếc nhựa màu xanh trắng được xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền thu của các bị cáo Nguyễn Bá N số tiền 59.000.000 đồng, Nguyễn Huy B số tiền 4.000.000 đồng. Đây là số tiền của các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần trả lại các bị cáo, nhưng cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với số tiền của các bị cáo đã tự nguyện nộp bao gồm: Nguyễn Bá N 5.200.000 đồng, Nguyễn Huy B 5.200.000 đồng, Nguyễn Văn T 3.000.000 đồng, Vũ Đăng C là 5.200.000 đồng, Vương Việt H 3.200.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, các bị cáo nộp trước khi xét xử HĐXX xác định đây là khoản tiền để đảm bảo thi hành án. Vì vậy cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Bá N, Vương Việt H, Vũ Đăng C và Nguyễn Huy B phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Bá N 8 (Tám) tháng tù và 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền phạt. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 04/5/2018 đến ngày 09/5/2018. (Xác nhận đã nộp 5.200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007733 ngày 07/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

* Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 8 (Tám) tháng tù và 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền phạt, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Xác nhận đã nộp 3.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007742 ngày 19/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Xử phạt: Vương Việt H 8 (Tám) tháng tù và 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền phạt, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Xác nhận đã nộp 3.200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007743 ngày 19/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

* Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vũ Đăng C 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Tiền phạt nộp một lần trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật để tịch thu sung công quỹ nhà nước. (Xác nhận đã nộp 5.200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007740 ngày 17/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Xử phạt: Nguyễn Huy B 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Tiền phạt nộp một lần trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật để tịch thu sung công quỹ nhà nước. (Xác nhận đã nộp 5.200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007736 ngày 29/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Vương Việt H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu giữ xung quanh nơi đánh bạc và các đối tượng tự giác giao nộp tổng cộng là: 12.200.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm ngàn đồng)

Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 02 quân vị hình tròn cắt từ vỏ bao thuốc lá Vinataba, 01 chiếc nhựa màu xanh trắng.

Trả lại bị cáo Nguyễn Bá N số tiền 59.000.000 đồng (Năm mươi chín triệu đồng) và trả lại bị cáo Nguyễn Huy B số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng chẵn), nhưng cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/08/2018 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Bá N, Vương Việt H, Vũ Đăng C và Nguyễn Huy B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh
- VKSND Huyện
- Công an Huyện
- Chi cục T.H.A
- Bị cáo
- Lưu HS-VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Quang Hòa

